

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

BIÊN BẢN KIỂM KÊ

năm 2020

Số BB 59/330

Mẫu số: CS3-HD
(Ban hành theo thông tư số 10/2017/TT-BTTTT ngày 10/10/2017 của Bộ Tài Chính)

Thời điểm kiểm kê: Ngày..... Tháng 1 năm 2021

Ban kiểm kê gồm:

- Ông: Nguyễn Huy Bằng Chức vụ: Chủ tịch HD kiểm kê TS
- Ông: Trần Đình Luân Chức vụ: Ủy viên HD kiểm kê TS
- Ông: Hoàng Việt Dũng Chức vụ: Ủy viên HD kiểm kê TS
- Ông: Trần Đình Diệu Chức vụ: Ủy viên HD kiểm kê TS

Chức vụ:

Đã kiểm kê TSCĐ và tài sản khác tại: CNTT - Nhà D1 - 403, kết quả như sau

stt	Tên tài sản	Mã tài sản	Ngày tăng	Vị trí	SLSS	SLTT	Ghi chú
I	Nhà cửa vật kiến trúc						
II	Tài sản máy móc thiết bị						
1	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b 07526.14.030110.253		01/01/2019	.	1	1	
2	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b 07526.14.030110.254		01/01/2019	.	1	1	
3	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b 07526.14.030110.255		01/01/2019	.	1	1	
4	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b 07526.14.030110.256		01/01/2019	.	1	1	
5	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b 07526.14.030110.257		01/01/2019	.	1	1	
6	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b 07526.14.030110.258		01/01/2019	.	1	1	
7	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b 07526.14.030110.259		01/01/2019	.	1	1	
8	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b 07526.14.030110.260		01/01/2019	.	1	1	
9	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b 07526.14.030110.261		01/01/2019	.	1	1	
10	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b 07526.14.030110.262		01/01/2019	.	1	1	
11	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b 07526.14.030110.263		01/01/2019	.	1	1	
12	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b 07526.14.030110.264		01/01/2019	.	1	1	
13	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b 07526.14.030110.265		01/01/2019	.	1	1	
14	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b 07526.14.030110.267		01/01/2019	.	1	1	
15	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b 07526.14.030110.268		01/01/2019	.	1	1	
16	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b 07526.14.030110.269		01/01/2019	.	1	1	
17	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b 07526.14.030110.270		01/01/2019	.	1	1	
18	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b 07526.14.030110.270		01/01/2019	.	1	1	

sít	Tên tài sản	Mã tài sản	Ngày tăng	Vị trí	SLSS	SLTT	Ghi chú
19	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b	07526.14.030110.271	01/01/2019	.	1	1	
20	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b	07526.14.030110.272	01/01/2019	.	1	1	
21	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b	07526.14.030110.273	01/01/2019	.	1	1	
22	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b	07526.14.030110.274	01/01/2019	.	1	1	
23	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b	07526.14.030110.275	01/01/2019	.	1	1	
24	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b	07526.14.030110.276	01/01/2019	.	1	1	
25	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b	07526.14.030110.277	01/01/2019	.	1	1	
26	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b	07526.14.030110.278	01/01/2019	.	1	1	
27	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b	07526.14.030110.279	01/01/2019	.	1	1	
28	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b	07526.14.030110.280	01/01/2019	.	1	1	
29	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b	07526.14.030110.281	01/01/2019	.	1	1	
30	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b	07526.14.030110.282	01/01/2019	.	1	1	
31	Máy tính để bàn Dell Vostro 3670, màn hình E2016HV, phần mềm b	07526.14.030110.283	01/01/2019	.	1	1	
32	Máy chiếu gần PRM-45A Promethean	07526.14.030606.473	01/01/2019	.	1	1	
33	Switch 48 cổng Zyxel GSI900-48	07526.14.031001.409	01/01/2019	.	1	1	
34	Ôn Áp Lioa Drii-15000II	07526.14.031001.422	01/01/2019	.	1	1	
35	Amly PLE-1MA120-EU, Bosch	07526.14.031001.524	01/01/2019	.	1	1	
36	Bộ thu micro không dây MW1-RX-F5, Bosch	07526.14.031001.550	01/01/2019	.	1	1	
37	Chuyển mạch cho camera co POE GS2210-8HP, Zyxel	07526.14.031001.626	01/01/2019	.	1	1	
III	Tài sản Đồ gỗ quản lý			.			
IV	Phương tiện vận tải truyền dẫn			.			
V	Tài sản cố định khác			.			
VI	Cây lâu năm			.			
VII	Tài sản cố định vô hình			.			
VIII	Sách và tài liệu mã hóa			.			
IX	Sách và giáo trình			.			
X	Công cụ dụng cụ thiết bị			.			
1	Màn chiếu P84ES Da-lite	07526.14.110000.486	01/01/2019	.	1	1	
2	Tai nghe có khung choàng đầu và mic ONE HP-818S, P-ONE	07526.14.110000.499	01/01/2019	.	31	31	
3	Loa cột LA1-UM20E-1, Bosch	07526.14.110000.511	01/01/2019	.	3	3	
4	Micro không dây cầm tay MW1-LTX-F5, Bosch	07526.14.110000.537	01/01/2019	.	1	1	
5	Camera giám sát trong phòng K-EFI134L02AE, Panasonic	07526.14.110000.583	01/01/2019	.	2	2	
6	Tủ rack 10 U COMRACK	07526.14.110000.603	01/01/2019	.	1	1	

stt	Tên tài sản	Mã tài sản	Ngày tăng	Vị trí	SLSS	SLTT	Ghi chú
7	Webcam C270, Logitech	07526.14.110000.648	01/01/2019		31	31	
XI	Công cụ dụng cụ đồ gỗ						
1	Bàn ghế giáo viên: bàn Đa Lợi GVH1206, ghế Hòa Phát SG130	07526.14.120000.435	01/01/2019		1	1	
2	Bàn ghế học viên (1 bàn + 2 ghế): bàn Đa Lợi BKT850, ghế Xuân H	07526.14.120000.448	01/01/2019		15	15	
3	Bàn trắng viết bút da Đa Lợi BTT	07526.14.120000.460	01/01/2019		1	1	
XII	Bàn, ghế giảng đường						
XIII	Thiết bị phòng Thí nghiệm						

ƯƠNG BAN KIỂM KÊ

PHÒNG KH-TC

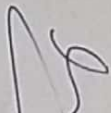
PHÒNG QT&I

ĐƠN VỊ SỬ DỤNG

Nghệ An, ngày 15 tháng 4 năm 2021

BỘ PHẬN KIỂM KÊ


 Lê Thị Hoa

 Nguyễn Văn Tài

 Trần Phú